

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **186/2022/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 31 tháng 5 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 163/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn”, gồm những đương sự sau đây:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982;

Bị đơn: Ông Dương Minh T, sinh năm 1981;

Cùng địa chỉ: phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H và ông Dương Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Ông T và bà H có ba con chung là Dương Thu N, sinh ngày 25/01/2004, Dương Minh A, sinh ngày 09/3/2011 và Dương Thu G, sinh ngày 14/6/2007. Chị N đã trưởng thành. Sau khi ly hôn, ông T trực tiếp nuôi dưỡng cháu A và cháu G. Bà H có quyền thăm con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà H không phải cấp dưỡng nuôi con chung từ tháng 5/2022 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Ông T và bà H không có.

2.4 Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0043121 ngày 18/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Xuân Tảo (Số 161/2002);
- Lưu Hồ sơ; Văn thư

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan